

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, VIỄN THÔNG
VÀ TỰ ĐỘNG HOÁ DẦU KHÍ**

Số: 498.../PAIC-TCHC

V/v: Công bố quyết định xử phạt vi phạm
hành chính về thuế của Cục thuế TP.Hà Nội

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 31. tháng 12 năm 2021

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty : Công ty Cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động
hóa Dầu khí

Mã chứng khoán: **PAI**

Trụ sở chính: Tầng 14 khu văn phòng (đơn nguyên giữa), Tòa nhà C1 Thành
Công, Phố Thành Công, Phường Thành Công, Q. Ba Đình, TP.
Hà Nội

Điện thoại : 024. 37722 722, Fax: 024. 37725942

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Việt Anh

Địa chỉ : Tầng 14 khu văn phòng (đơn nguyên giữa), Tòa nhà C1 Thành
Công, Phố Thành Công, Phường Thành Công, Q. Ba Đình, TP.
Hà Nội

Điện thoại : 024. 37722 722

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí đã
nhận được Quyết định số 58654/QĐ-CTHN-TTKT5-XPVPHC ngày 30 tháng 12 năm
2021 của Cục Thuế TP.Hà Nội về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

Công ty Cổ phần Công nghệ thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí gửi
kèm Quyết định nêu trên đến Quý cơ quan và đăng tải trên trang thông tin điện tử của
Công ty (www.paic.pvn.vn) theo đúng quy định.

Tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu
trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCHC

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Việt Anh

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;
Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội;
Căn cứ các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hoá đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ngày 28/12/2021 giữa Công ty CP công nghệ thông tin, viễn thông và tự động hóa dầu khí và Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 36548/QĐ-CTHN-TTKT5 ngày 27/09/2021 của Cục Trưởng Cục Thuế TP Hà Nội về việc kiểm tra thuế tại Công ty CP công nghệ thông tin, viễn thông và tự động hóa dầu khí;

Căn cứ Quyết định số 51304/QĐ-CTHN ngày 01/12/2021 của Cục Trưởng Cục Thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Thanh tra- Kiểm tra số 5- Cục Thuế TP Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Tên tổ chức vi phạm: Công ty CP công nghệ thông tin, viễn thông và tự động hóa dầu khí;

Mã số thuế: 0103349508;

Địa chỉ: Tầng 14 khu văn phòng (đơn nguyên giữa), tòa nhà C1 Thành Công, Ba Đình, Hà Nội.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103349508 do Sở kế hoạch đầu tư TP Hà Nội cấp lần ngày 16/2/2009; đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 25/9/2014.

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Việt Anh Giới tính: Nam (Nữ)

Chức danh: Giám đốc

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

- Về Thuế GTGT: Công ty chưa thực hiện phân bổ thuế GTGT đầu vào đối với sản phẩm văn phòng cho hoạt động không chịu thuế, kê khai khấu trừ hóa đơn mua hàng của doanh nghiệp bỏ khỏi địa chỉ kinh doanh (hóa đơn phát sinh trước thời điểm thông báo của cơ quan thuế) căn cứ theo quy định tại Điều 15 Thông tư số



219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài Chính và Khoản 7, Điều 3 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài Chính;

- Về Thuế TNDN: Công ty hạch toán chi phí đối với các hóa đơn mua HHDV của DN nghỉ bỏ kinh doanh đã có thông báo của cơ quan thuế (hóa đơn phát sinh trước thời điểm thông báo của cơ quan thuế), các hóa đơn mua HHDV không phục vụ sản xuất kinh doanh trong kỳ theo quy định tại Điều 5, Điều 7 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài Chính và Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính.

3. Hành vi vi phạm hành chính qui định tại: Hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 138 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 ; Khoản 1, Khoản 2, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ và Khoản 1, Điều 16 Nghị định 125/2020 NĐ-CP ngày 16/10/2020 của Chính phủ

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

a/ Các tình tiết giảm nhẹ: Không có.

b/ Các tình tiết tăng nặng: Không có.

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm (nếu có): Không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Cụ thể:

- Phạt tiền khai sai mức phạt 20% trên số thuế tăng thêm qua kiểm tra, số tiền: 88.064.839 đồng (*bằng chữ: Tám mươi tám triệu, không trăm sáu mươi bốn nghìn, tám trăm ba mươi chín đồng*) - (TM 4254).

- Phạt tiền vi phạm hành chính đối với hành vi khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số thuế phải nộp, số tiền: 6.500.000 đồng (*bằng chữ: Sáu triệu, năm trăm nghìn đồng chẵn*) - (TM 4254).

- Phạt tiền vi phạm hành chính đối với hành vi lập hóa đơn sai thời điểm khi bán hàng hóa, dịch vụ cho người mua, số tiền 6.000.000 đồng (*bằng chữ: Sáu triệu đồng chẵn*) - (TM 4254).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

* Chi tiết các biện pháp:

- Nộp đủ số tiền thuế GTGT, thuế TNDN còn thiếu vào Ngân sách Nhà nước, số tiền 440.324.196 đồng (*bằng chữ: Bốn trăm bốn mươi triệu, ba trăm hai mươi tư nghìn, một trăm chín mươi sáu đồng*). Trong đó:

+ Thuế GTGT (Tiểu mục 1701) số tiền 388.574.939 đồng (Năm 2019: 7.755.100 đồng, Năm 2020: 380.819.839 đồng).

+ Thuế TNDN (Tiểu mục 1052) số tiền 51.749.257 đồng (Năm 2019: 44.554.117 đồng, Năm 2020: 7.195.140 đồng).

- Nộp tiền chậm nộp tiền thuế GTGT, thuế TNDN vào Ngân sách Nhà nước số tiền: 50.646.054 đồng (*bằng chữ: Năm mươi triệu, sáu trăm bốn mươi sáu nghìn, không trăm năm mươi tư đồng*) - Tiểu mục: 4931: 41.500.223 đồng; Tiểu mục 4918: 9.145.831 đồng;

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: 591.535.089 đồng (*Năm trăm chín mươi một triệu, năm trăm ba mươi lăm nghìn, không trăm tám mươi chín đồng*).

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 30/12/2021. Yêu cầu Công ty CP công nghệ thông tin, viễn thông và tự động hóa dầu khí tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 31/12/2021 đến ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào ngân sách Nhà Nước theo quy định.

- Biện pháp khắc phục hậu quả khác:

Yêu cầu Công ty CP công nghệ thông tin, viễn thông và tự động hóa dầu khí chấn chỉnh ngay các tồn tại như đã nêu trên, điều chỉnh sổ sách kế toán và các nội dung khác có liên quan đến số liệu tăng giảm nêu trên để làm cơ sở hạch toán, kê khai thuế cho kỳ sau ngay khi có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/12/2021.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông (Bà) Nguyễn Việt Anh là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này Công ty CP công nghệ thông tin, viễn thông và tự động hóa dầu khí phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Số tiền phạt quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản 7111 tại kho bạc nhà nước quận Ba Đình. Cơ quan quản lý thu: Cục thuế TP Hà Nội.

Nếu quá thời hạn nêu trên mà Công ty CP công nghệ thông tin, viễn thông và tự động hóa dầu khí không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Công ty CP công nghệ thông tin, viễn thông và tự động hóa dầu khí có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

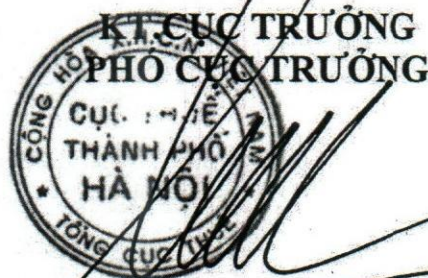
2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước quận Ba Đình -TP Hà Nội để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng các Phòng: Phòng Kê khai và kế toán thuế, Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế, Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 5 để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT; TTKT5; Hồ sơ (7;4).



Nguyễn Tiến Trường